

Số: 22/NQ-HĐND

Trà Vinh, ngày 14 tháng 7 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

**Kết quả giám sát công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng
các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020 - 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Trên cơ sở xem xét các Báo cáo số 153/BC-ĐGS, Báo cáo số 154/BC-ĐGS, Báo cáo số 155/BC-ĐGS, Báo cáo số 156/BC-ĐGS cùng ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát số 1 Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020 - 2022 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đánh giá kết quả thực hiện

Tán thành với nội dung các Báo cáo số 153/BC-ĐGS, Báo cáo số 154/BC-ĐGS, Báo cáo số 155/BC-ĐGS, Báo cáo số 156/BC-ĐGS cùng ngày 13 tháng 6 năm 2023 của Đoàn giám sát số 1 của Hội đồng nhân dân tỉnh về kết quả giám sát công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2020 - 2022 tại Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải.

1. Một số kết quả đạt được nổi bật

Giai đoạn 2020 - 2022, công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh đạt được những kết quả tích cực, công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về thủy lợi được quan tâm thực hiện; các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh phù hợp với quy hoạch thủy lợi, đảm bảo tính khả thi, tính kết nối, đồng bộ; có tổng số là 168 công trình thủy lợi do nhà nước đầu tư xây dựng, với tổng vốn đầu tư 3.704.584,8 triệu đồng, sửa chữa, nâng cấp 141 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh với tổng vốn đầu tư 296.334,8 triệu đồng, tiến

độ thực hiện đạt 100%; không phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản. Thực hiện việc khai thác và sử dụng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh theo phân cấp; theo dõi chặt chẽ thời tiết, kịp thời vận hành các cống, kết hợp quan trắc độ mặn, mực nước để điều tiết cống hài hòa, hợp lý phục vụ sản xuất cho người dân; công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi được tăng cường,... qua đó, góp phần đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất, sinh hoạt của người dân và các ngành kinh tế khác, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, nâng cao đời sống Nhân dân về mọi mặt, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh bền vững.

2. Tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, vận động người dân trong công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi từng lúc chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao nên còn xảy ra vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; việc quản lý, khai thác các công trình thủy lợi có nơi chưa hiệu quả, có công trình chưa phát huy hết công năng, một số công trình, dự án chậm tiến độ, chậm quyết toán hoàn thành; chậm trình phê duyệt phương án bảo vệ công trình thủy lợi; việc cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi chưa đạt yêu cầu; công tác phối hợp cập nhật, điều chỉnh giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ đã được bồi thường, đã hiến diện tích đất trong triển khai công trình thủy lợi chưa được quan tâm thực hiện.

Đa số các tuyến kênh đã nạo vét xảy ra tình trạng lục bình mọc đầy kênh nhưng nhiều năm chưa có giải pháp xử lý, gây nguy cơ bồi lắng, cản trở việc lưu thông đường thủy và ảnh hưởng dòng chảy gây khó khăn trong việc cấp thoát nước phục vụ sản xuất,... công tác vệ sinh môi trường, dọn dẹp cây cối 02 bên bờ kênh chưa được quan tâm thực hiện; mặc dù đang vận hành văn bản xin ý kiến Bộ Tài nguyên và Môi trường nhưng việc chưa thực hiện hạ độ cao bờ kênh là vấn đề gây bức xúc trong nhân dân; việc vận chuyển đất lòng kênh gặp khó khăn trong thực hiện nạo vét kênh do hiện nay các địa phương xây dựng đường giao thông nông thôn trên 02 bên bờ kênh.

Còn tồn đọng nhiều vụ vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi chưa được xử lý; đội ngũ cán bộ, công chức có chuyên môn về thủy lợi còn thiếu nên còn gặp nhiều khó khăn, hạn chế trong công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi,...

Điều 2. Trách nhiệm thi hành

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo:

a) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh, Ủy ban nhân dân huyện Duyên Hải, Ủy ban nhân dân huyện Trà Cú: thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát số 1 Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định tại Báo cáo số 153/BC-ĐGS, Báo cáo số 154/BC-ĐGS, Báo cáo số 155/BC-ĐGS, Báo cáo số 156/BC-ĐGS.

b) Ủy ban nhân dân huyện - thị xã - thành phố tăng cường thực hiện tốt công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn theo

phân cấp; phối hợp vận hành các công trình thủy lợi, điều tiết lịch thời vụ trên địa bàn phù hợp, đồng bộ; thường xuyên kiểm tra, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, nạo vét công trình thủy lợi; vận động người dân tổ chức trực vớt lục bình, dọn dẹp vệ sinh môi trường, phát quang cây cối 02 bên bờ kênh; phối hợp cập nhật, điều chỉnh lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của các hộ đã được bồi thường, hiến diện tích đất thực hiện công trình; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong công tác đầu tư, quản lý, khai thác, bảo vệ các công trình thủy lợi.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện các nội dung sau:

a) Thực hiện các kiến nghị của Đoàn giám sát số 1 Hội đồng nhân dân tỉnh và báo cáo kết quả thực hiện về Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đúng thời gian quy định đã nêu trong Báo cáo số 153/BC-ĐGS.

b) Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt công tác đầu tư, quản lý, khai thác, sử dụng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi đúng theo quy định.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi, quyền hạn của mình chỉ đạo và tổ chức thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện các nội dung tại Điều 2 của Nghị quyết này vào kỳ họp cuối năm 2023.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Trà Vinh khóa X - kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 14 tháng 7 năm 2023./. KW

Nơi nhận:

- UBND tỉnh, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu - UBND tỉnh;
- Kiểm toán nhà nước khu vực IX;
- TT.TU, UBND, UBNDTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Các Sở: NN & PTNN, TP;
- Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Trà Vinh;
- UBND huyện Càng Long;
- UBND huyện Châu Thành;
- TT. HĐND, UBND cấp huyện;
- Đài PT-TH, Báo Trà Vinh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HĐND (3).

CHỦ TỊCH



Kim Ngọc Thái